

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN  
TP. ĐÀ NẴNG  
Số: 35 /2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Ngũ Hành Sơn, ngày 25 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 17/2020/TLST-HNGĐ ngày 3 tháng 3 năm 2020 giữa:

*Nguyên đơn:* Bà **Cao Thị Tường N**- sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 13, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng .

*Bị đơn:* Ông **Huỳnh Thanh T** - sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 27, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 15 tháng 05 năm 2020.**

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Cao Thị Tường N và ông Huỳnh Thanh T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị Tường N và ông Huỳnh Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con chung giữa bà Nơ và ông Tuấn như sau:

Giao con chung Huỳnh Ngọc Ngu Ý, sinh ngày 25/11/2015 và cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi; Giao con chung Huỳnh Đăng Tuấn K –

sinh ngày 21/01/2017 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Các bên đương sự được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền, lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ bà N tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Nơ đã nộp theo biên lai thu số 0009832 ngày 02/3/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà N 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Hòa Hải, quận NHS  
(theo Giấy chứng nhận kết hôn 156/2013  
ngày 3/10/2013).
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

đã ký

**Lương Thị Anh**